

Một số giải pháp thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang

ĐIỀU ĐỨC HÀ*

Lâm Bình là huyện mới, được thành lập đầu năm 2011, được xem là huyện vùng sâu, vùng xa của tỉnh Tuyên Quang, nên việc thu hút đầu tư vào các lĩnh vực sản xuất, kinh doanh gặp nhiều khó khăn. Vì vậy, trong quá trình lập kế hoạch phát triển kinh tế của Huyện phải xác định dựa trên nội lực của địa phương, khai thác những điểm khác biệt về điều kiện tự nhiên, xã hội là chính. Bài viết phân tích thực trạng, trên cơ sở đó đề xuất một số giải pháp phát triển kinh tế huyện Lâm Bình trong thời gian tới.

THỰC TRẠNG

Về sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản, xây dựng nông thôn mới

Xác định phát triển nông, lâm, thủy sản là thế mạnh của Huyện, những năm qua, huyện Lâm Bình tập trung chỉ đạo phát triển kinh tế nông, lâm nghiệp, thủy sản theo hướng chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, sản xuất hàng hóa tập trung. Tổng sản lượng lương thực hằng năm đều đạt và vượt kế hoạch đề ra, trong đó năm 2018 đạt trên 18.569 tấn, đạt 106,58% so với chỉ tiêu phấn đấu đến năm 2020. Huyện thực hiện tốt công tác bảo vệ và phát triển rừng, trong đó: Bảo vệ tốt trên 61.603ha rừng hiện có, đảm bảo duy trì tỉ lệ che phủ trên 75%; từ năm 2015-2018 đã trồng mới hơn 2.085,4ha rừng, khai thác 100.000m³ gỗ rừng trồng. Chủ trả tiền hỗ trợ bảo vệ rừng theo quy định tổng số tiền là 18.547,63 triệu đồng (năm 2016 là 2.419,660 triệu đồng, năm 2017 là 8.146,870 triệu đồng, năm 2018 là 7.981,1 triệu đồng).

Đối với chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, Huyện đã huy động cả hệ thống chính trị, triển khai đồng bộ các giải pháp, tập trung nguồn lực với phương châm Nhà nước hỗ trợ, nhân dân thực hiện, người dân đóng vai trò chủ thể... Tính đến hết năm 2018, Huyện đạt bình quân 13,4 tiêu chí/xã, có 3/8 xã đạt chuẩn nông thôn mới (Thượng Lâm, Khuôn Hà, Lãng Can).

Về sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp

Hiện nay, trên địa bàn Huyện có 78 cơ sở sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, trong đó từ năm 2015 đến 2018 tăng 35 cơ sở, tập trung vào các ngành nghề sản xuất vật liệu xây dựng, chế biến lâm sản. Giá trị sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp năm 2018 (theo giá hiện hành) là 155 tỷ đồng. Tốc độ tăng trưởng giai đoạn 2016-2020 là 34,73%. Một số sản phẩm công nghiệp tăng khá, như: Điện thương phẩm, vật liệu xây dựng, ván bóc từ gỗ, rượu trắng... Cùng với đó, công tác phát triển mạng lưới điện nông thôn được quan tâm, đáp ứng nhu cầu sinh hoạt và các hoạt động sản xuất của nhân dân. Năm 2018, tỷ lệ hộ dân được sử dụng điện lưới quốc gia đạt 97%, tăng 02% so với đầu kỳ và đạt 98,4% so với chỉ tiêu phấn đấu đến năm 2020.

Du lịch, thương mại, dịch vụ

Những năm qua, huyện Lâm Bình triển khai nhiều giải pháp để thúc đẩy phát triển ngành kinh tế này. Trong đó, đã xây dựng kế hoạch phát triển du lịch của Huyện giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025; rà soát, xác định các khu, các điểm du lịch trên địa bàn để lập phương án quản lý, khai thác... Từ năm 2017, Huyện triển khai thí điểm mô hình du lịch cộng đồng (Homestay) ở 15 hộ tại các xã Thượng Lâm, Lãng Can, Khuôn Hà, bước đầu thu được kết quả tích cực. Lượng khách du lịch cả khách trong nước và khách nước ngoài đến địa phương thăm quan, trải nghiệm ngày càng đông, được nhiều du khách đánh giá là điểm đến rất ấn tượng. Doanh thu xã hội từ hoạt động du lịch tăng cao, trong đó năm 2018 đạt khoảng 22 tỷ đồng.

Lĩnh vực khoa học và công nghệ, tài nguyên và môi trường

Mới đây, Huyện đã ứng dụng mô hình áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 tại UBND xã Lãng Can; ứng dụng Zalo, Feabook trong kết nối điều hành công việc của Lãnh đạo

* TS., Học viện Hành chính Quốc gia

UBND Huyện với Thủ trưởng cơ quan, đơn vị, chủ tịch UBND xã; quảng bá, giới thiệu du lịch; mô hình tuyến công, nhân giống cây Bồ kết rừng (cây lá đỏ) phục vụ phát triển kinh tế du lịch huyện Lâm Bình; mô hình sử dụng giống dê lai để cải tạo tầm vóc đàn dê địa phương.

Huyện cũng đã hoàn thành lập kế hoạch điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất năm đầu của điều chỉnh; tích cực thực hiện các giải pháp ngăn chặn, giảm tình trạng sử dụng đất không đúng quy định...

Công tác tài chính, tín dụng

Cho đến nay, Huyện đã chú trọng quản lý chặt chẽ ngân sách nhà nước cấp, đảm bảo sử dụng đúng định mức, đúng đối tượng. Thực hiện nhiều giải pháp thu ngân sách trên địa bàn, kết quả thực hiện hằng năm đều vượt chỉ tiêu kế hoạch giao. Năm 2018, thu ngân sách đạt 14.329,4/11.000 triệu đồng, đạt 130,3% kế hoạch năm, đạt 95% so với mục tiêu phấn đấu đến năm 2020, tăng bình quân 18%/năm.

Hoạt động ngân hàng, tín dụng đáp ứng nhu cầu vốn phục vụ sản xuất, kinh doanh của nhân dân và các tổ chức kinh tế. Tổng dư nợ của các tổ chức tín dụng trên địa bàn đến hết năm 2018 đạt 701,4 tỷ đồng, tốc độ tăng trưởng dư nợ cho vay bình quân hàng năm trên 10%. Ngân hàng Chính sách xã hội Huyện thực hiện các chương trình cho vay, các chương trình tín dụng ưu đãi đối với 2.210 lượt hộ nghèo, lũy kế tổng dư nợ từ năm 2016 đến 2018 là 86.792 tỷ đồng, trong đó có 984 lượt hộ nghèo vay vốn ưu đãi để phát triển sản xuất.

Về đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng

Huyện đã tập trung huy động các nguồn lực, nguồn vốn để đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế, xã hội trên địa bàn, đặc biệt tại trung tâm Huyện. Trọng tâm là, quản lý chặt chẽ quy hoạch chung trung tâm Huyện; thực hiện kế hoạch xây dựng trung tâm huyện lỵ Lâm Bình đạt tiêu chí đô thị loại V và trở thành thị trấn thuộc Huyện.

Ngoài ra, đã xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2016-2020. Kế hoạch xây dựng nông thôn mới các xã; từ năm 2015 đến 2018, triển khai xây dựng trên 270 công trình, dự án với tổng số vốn đầu tư trên 640 tỷ đồng. Trong đó, hoàn thành xây dựng các tuyến đường giao thông trọng điểm, trụ sở các cơ quan, đơn vị, trường học, nhà lớp học, các nhà văn hóa, sân thể thao, công trình thủy lợi...

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, phát triển kinh tế trên địa bàn huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang còn nhiều hạn chế bất cập, như: Việc xây dựng một số chỉ tiêu chưa sát với tình hình thực tế dẫn đến kết quả thực hiện không cao; Quy mô kinh tế của Huyện còn nhỏ bé, năng lực cạnh tranh của kinh tế Huyện còn yếu; Kinh tế nông lâm nghiệp, thủy sản phát triển chưa tương xứng với lợi thế của địa phương, nhất là phát triển kinh tế trang trại nông nghiệp, chăn nuôi gia súc, thủy sản...; Kinh tế du lịch, dịch vụ còn hạn chế, hạ tầng du lịch chưa được đầu tư đồng bộ, chưa xây dựng được sản phẩm du lịch đặc sắc; Kết cấu hạ tầng kỹ thuật còn thiếu, nhất là hệ thống giao thông liên kết vùng với các địa phương và các vùng trong huyện chưa đồng bộ...

MỘT SỐ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

Một là, rà soát, điều chỉnh các quy hoạch, đề án phát triển kinh tế nông, lâm nghiệp, thủy sản đảm bảo phù hợp với thực tiễn, thực hiện có hiệu quả, trong đó trọng tâm là: Quy hoạch vùng chuyên canh cây trồng, vật nuôi theo hướng sản xuất hàng hóa; đề án phát triển cây trồng, vật nuôi đặc sản có lợi thế của địa phương... để xác định cụ thể mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế nông, lâm nghiệp, thủy sản của địa phương giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

Cùng với đó, tập trung phát triển kinh tế nông lâm nghiệp, thủy sản theo hướng sản xuất hàng hoá gắn với chế biến và tiêu thụ sản phẩm hiệu quả hơn so với cơ cấu hiện nay; tiếp tục triển khai tốt cơ chế, chính sách của Nhà nước về hỗ trợ sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản, trọng tâm là, Nghị quyết số 03 hỗ trợ phát triển Hợp tác xã nông lâm nghiệp; Nghị quyết số 10, Nghị quyết số 12 của HĐND Tỉnh về hỗ trợ lãi suất vốn vay phát triển kinh tế nông nghiệp, thủy sản của HĐND tỉnh Tuyên Quang; mời gọi các tổ chức, cá nhân đầu tư phát triển, bao tiêu sản phẩm nông, lâm nghiệp của địa phương; xây dựng, đăng ký chất lượng, thương hiệu, chỉ dẫn địa lý sản phẩm; tăng cường thông tin, quảng bá các sản phẩm nông nghiệp là đặc sản, chất lượng cao của Huyện.

Hai là, tập trung sản xuất các sản phẩm nông nghiệp hữu cơ và được liệu đặc sắc. Huyện cần chú trọng sắp xếp lại vùng sản xuất, triển khai các giải pháp để nâng cao năng suất, chất lượng cây trồng (lúa, ngô, lạc) ở tất cả các xã trên địa bàn; mở rộng diện tích rau đặc sản có lợi thế của địa phương tại các xã có điều kiện. Nghiên cứu quy hoạch, phát triển vùng sản xuất nông nghiệp hữu cơ, phát triển các sản phẩm đặc sắc mang thương hiệu của Lâm Bình, trước mắt là thực hiện tốt kế hoạch mỗi xã một sản phẩm theo chương trình OCOP của Huyện, ưu tiên một số sản phẩm đặc sản có lợi thế của huyện (rau bò khai, ngót rừng, chè Shan tuyết...); triển khai trồng rau hữu cơ, theo quy trình VietGap tại xã Thổ Bình, Lăng Can, Thượng Lâm...

Ba là, khuyến khích phát triển chăn nuôi gia súc, gia cầm, thủy cầm và thủy sản theo quy mô trang trại, gia trại. Duy trì và phát triển đàn trâu, đàn bò của địa phương theo hướng sản xuất hàng hóa theo quy trình

Vietgap, OCOP, nhất là những con vật nuôi đặc sản, có lợi thế của địa phương, đồng thời thực hiện thí điểm để nhân rộng các mô hình chăn nuôi, trồng trọt cây trồng, vật nuôi theo hướng ứng dụng công nghệ tiên tiến, giá trị sản phẩm cao, như: Người đi đặc sản ở khu vực lòng hồ Thủy điện Tuyên Quang; nuôi trâu, bò vỗ béo ở xã Hồng Quang, Phúc Yên, Xuân Lập...

Bốn là, làm tốt công tác quản lý và bảo vệ rừng hiện có, duy trì tỷ lệ che phủ rừng trên 75%. Thực hiện tốt chính sách hỗ trợ của Nhà nước về bảo vệ rừng, đẩy mạnh việc trồng rừng, gắn bảo vệ rừng, giao đất gắn với giao nhiệm vụ bảo vệ rừng, có giải pháp bảo tồn hệ sinh thái rừng, bảo tồn động thực vật quý hiếm, các khu rừng nguyên sinh với phát triển du lịch, nhất là du lịch khám phá, trải nghiệm.

Nghiên cứu phát triển khai thác được liệu dưới tán rừng tự nhiên và thay thế các loại cây keo, cây bạch đàn bằng các cây lâm nghiệp khác có giá trị kinh tế cao hơn, đồng thời không làm hại đất như cây keo và cây bạch đàn.

Năm là, tiếp tục thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới. Duy trì và nâng cao chất lượng các tiêu chí của các xã đã đạt chuẩn; phấn đấu giai đoạn 2021-2025 có thêm ít nhất 2 (xã Thổ Bình, Hồng Quang) đạt chuẩn quốc gia về xây dựng nông thôn mới. Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động người dân nâng cao nhận thức về quy định, chủ trương, mục tiêu, tiêu chí xây dựng nông thôn mới, nhân rộng cách làm hay, sáng tạo, hiệu quả... Huy động nguồn lực tiếp tục xây dựng kết cấu hạ tầng nông thôn, nhất là hệ thống giao thông, thủy lợi, các thiết chế văn hóa, các công trình phục vụ sản xuất, sinh hoạt của nhân dân...

Sáu là, phát triển kinh tế du lịch và dịch vụ trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, đột phá của Lâm Bình. Căn lập quy hoạch chi tiết phát triển du lịch, dịch vụ của huyện, xác định rõ định hướng phát triển, nhiệm vụ, giải pháp, lộ trình thực hiện. Trọng tâm là, quy hoạch vùng,

điểm du lịch của Huyện; xây dựng sản phẩm du lịch đặc sắc của Huyện, nhất là các sản phẩm du lịch có lợi thế... Đẩy mạnh công tác truyền thông, quảng bá, nhất là ứng dụng công nghệ thông tin truyền thông tiên tiến (Facebook, Zalo...) để giới thiệu về tiềm năng, lợi thế và các sản phẩm du lịch đặc sắc của địa phương đến với nhà đầu tư, khách du lịch cả trong và ngoài nước đến đầu tư phát triển, thăm quan, trải nghiệm...

Bảy là, tiếp tục triển khai có hiệu quả các chính sách khuyến công phát triển các ngành công nghiệp có lợi thế, phù hợp với vùng nguyên liệu và tài nguyên của địa phương, như: khai thác, chế biến sâu khoáng sản; chế biến nông, lâm sản, sản xuất vật liệu xây dựng; khôi phục và phát triển các nghề tiểu thủ công nghiệp truyền thống như dệt thổ cẩm, đan lát, các sản phẩm vật dụng gia đình, quà lưu niệm từ mây, tre, nứa tại các xã Lăng Can, Thượng Lâm, Thổ Bình, Hồng Quang... gắn với dịch vụ du lịch. Phấn đấu tốc độ tăng trưởng giá trị sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp giai đoạn 2021-2025 đạt bình quân trên 23%/năm.

Tám là, quản lý và điều hành ngân sách theo đúng Luật Ngân sách nhà nước. Thực hiện tốt dự toán thu, chi ngân sách hằng năm. Nâng cao tinh thần trách nhiệm của các cấp, các ngành, các đơn vị dự toán trong quá trình quản lý, sử dụng ngân sách đảm bảo đúng định mức, đúng chế độ chính sách, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm; thực hiện giao tự chủ tài chính tốt với các đơn vị đủ điều kiện (Trung tâm y tế, Hạt giao thông Huyện, Ban quản lý xây dựng dự án...); chấn chỉnh, khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác điều hành, thực hiện (lập dự toán, giao dự toán; quản lý, sử dụng, thanh, quyết toán kinh phí...); tập trung chỉ đạo công tác giải ngân, thanh quyết toán vốn đầu tư phát triển, kinh phí sự nghiệp, hạn chế tối đa các khoản chuyển chi, chuyển nguồn và kết dư ngân sách.

Chín là, chú trọng phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế. Trước hết, cần rà soát, điều chỉnh, bổ sung các quy hoạch, đề án về phát triển hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội, nhất là tại trung tâm huyện; xây dựng và thực hiện kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2021-2025.

Tiếp tục huy động các nguồn lực để đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội tại trung tâm Huyện và các xã. Trọng tâm là, hoàn thiện, nâng cao chất lượng các chỉ tiêu đô thị loại V và thị trấn huyện; triển khai xây dựng công trình Trung tâm Chính trị - Hành chính Huyện, trụ sở làm việc của các cơ quan, đơn vị đóng trên địa bàn Huyện, các khu dân cư, thương mại, dịch vụ, các thiết chế văn hóa. □

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Tuyên Quang (2011). *Nghị quyết số 27-NQ/TU, ngày 23/11/2011 về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2011-2015, định hướng đến năm 2020*
2. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang (2015). *Nghị quyết số 01-NQ/HU, ngày 01/08/2015 của Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang lần thứ 1, nhiệm kỳ 2015-2020*
3. UBND huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang (2014-2018). *Báo cáo kinh tế - xã hội các năm, từ 2015 đến 2018*